

Họ và tên:

Lớp:

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 – ĐỀ 7**Môn: Toán – Lớp 2****Bộ sách: Cánh diều**

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM

(Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. Số 703 được viết thành tổng nào?

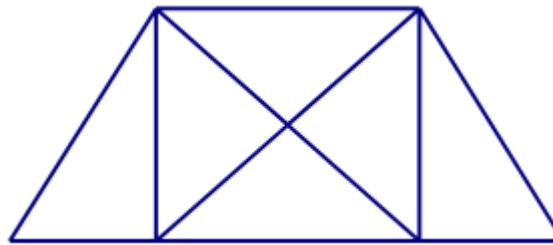
- A. $70 + 0 + 3$ B. $300 + 70$
 C. $700 + 3$ D. $700 + 30$

Câu 2. Phép tính nào dưới đây có kết quả lớn nhất:

- A. $50 : 5$ B. $430 - 390$ C. 5×9 D. $315 + 37 - 310$

Câu 3. Một ô tô đi từ Hà Nội lúc 10 giờ sáng và đến Nghệ An lúc 3 giờ chiều. Hỏi ô tô đó đi từ Hà Nội đến Nghệ An hết bao nhiêu giờ?

- A. 4 giờ B. 5 giờ C. 6 giờ D. 7 giờ

Câu 4. Hình bên có bao nhiêu hình tứ giác?

- A. 5 B. 6 C. 7 D. 8

Câu 5. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $509 \text{ cm} = \dots \text{ dm} \dots \text{ cm}$ là:

- A. 5 dm 9 cm B. 50 dm 9 cm
 C. 5 dm 90 cm D. 500 dm 9 cm

Câu 6. Con bò cân nặng 215 kg, con trâu cân nặng hơn con bò 48 kg. Hỏi con trâu cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

- A. 254 kg B. 263kg C. 167 kg D. 177 kg

II. TỰ LUẬN**Câu 1.** Đặt tính rồi tính:

- a) $556 - 138$ b) $89 + 504$ c) $582 - 315$ d) $172 + 336$

.....

.....

.....

Câu 2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

$$2\text{m } 5\text{ dm} = \dots \text{ cm}$$

$$560\text{ cm} = \dots \text{ m} \dots \text{ dm}$$

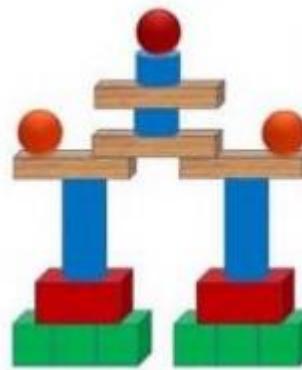
Câu 3. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

Trong hình bên có:

..... khối cầu

..... khối hộp chữ nhật

..... khối lập phương



Câu 4. Chiều nay trạm y tế phường đã tiêm vắc xin cho 286 người, ít hơn sáng nay 160 người. Hỏi sáng nay trạm y tế phường đã tiêm vắc xin cho bao nhiêu người?

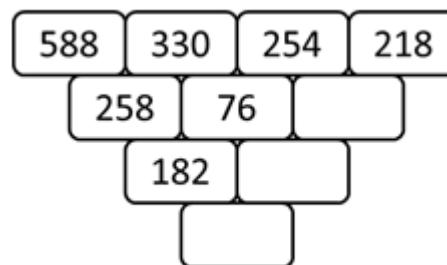
.....

.....

.....

.....

Câu 5. Điền số thích hợp vào ô trống:



HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

I. TRẮC NGHIỆM**Câu 1.** Số 703 được viết thành tổng nào?

- A. $70 + 0 + 3$ B. $300 + 70$
 C. $700 + 3$ D. $700 + 30$

Phương pháp

Xác định giá trị của mỗi chữ số trong số 703 rồi viết thành tổng.

Cách giải

$$703 = 700 + 3$$

Chọn **C**

Câu 2. Phép tính nào dưới đây có kết quả lớn nhất:

- A. $50 : 5$ B. $430 - 390$ C. 5×9 D. $315 + 37 - 310$

Phương pháp

Thực hiện tính rồi so sánh kết quả các phép tính với nhau.

Cách giải

$$50 : 5 = 10$$

$$430 - 390 = 40$$

$$5 \times 9 = 45$$

$$315 + 37 - 310 = 352 - 310 = 42$$

Vậy phép tính có kết quả lớn nhất là 5×9

Chọn **C**

Câu 3. Một ô tô đi từ Hà Nội lúc 10 giờ sáng và đến Nghệ An lúc 3 giờ chiều. Hỏi ô tô đó đi từ Hà Nội đến Nghệ An hết bao nhiêu giờ?

- A. 4 giờ B. 5 giờ C. 6 giờ D. 7 giờ

Phương pháp

Xác định thời gian từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa và từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều.

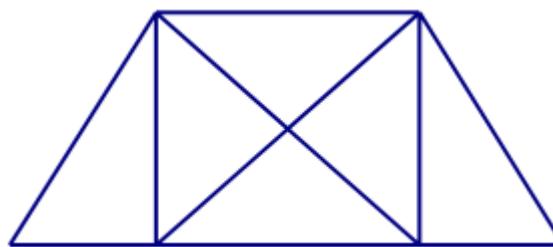
Tìm tổng hai khoảng thời gian đó.

Cách giải

Ô tô đi từ Hà Nội lúc 10 giờ sáng và đến Nghệ An lúc 3 giờ chiều, vậy ô tô đi từ Hà nội đến Nghệ An hết 5 giờ.

Chọn **B**

Câu 4. Hình bên có bao nhiêu hình tứ giác?



- A. 5 B. 6 C. 7 D. 8

Phương pháp

Đếm số hình tứ giác có trong hình đã cho.

Cách giải

Hình bên có 8 hình tứ giác.

Chọn **D**.

Câu 5. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $509 \text{ cm} = \dots \text{ dm} \dots \text{ cm}$ là:

- | | |
|---------------|----------------|
| A. 5 dm 9 cm | B. 50 dm 9 cm |
| C. 5 dm 90 cm | D. 500 dm 9 cm |

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $10 \text{ cm} = 1 \text{ dm}$

Cách giải

$$509 \text{ cm} = \mathbf{50} \text{ dm } \mathbf{9} \text{ cm}$$

Câu 6. Con bò cân nặng 215 kg, con trâu cân nặng hơn con bò 48 kg. Hỏi con trâu cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

- A. 254 kg B. 263kg C. 167 kg D. 177 kg

Phương pháp

Cân nặng của con trâu = Cân nặng của con bò + 48 kg

Cách giải

Cân nặng của con trâu là $215 + 48 = 263$ (kg)

Chọn **B**

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính:

- a) $556 - 138$ b) $89 + 504$ c) $582 - 315$ d) $172 + 336$

Phương pháp

- Đặt tính sao cho các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau
- Cộng hoặc trừ các chữ số thẳng cột lần lượt từ phải sang trái

Cách giải

a)
$$\begin{array}{r} 556 \\ - 138 \\ \hline 418 \end{array}$$

b)
$$\begin{array}{r} 504 \\ + 89 \\ \hline 593 \end{array}$$

c)
$$\begin{array}{r} 582 \\ - 315 \\ \hline 267 \end{array}$$

d)
$$\begin{array}{r} 172 \\ + 336 \\ \hline 508 \end{array}$$

Câu 2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

2m 5dm = cm

560 cm = m dm

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: 1 m = 100 cm; 1 dm = 10 cm

Cách giải

2m 5dm = 200 cm + 50 cm = **250** cm

560 cm = **5** m **6** dm

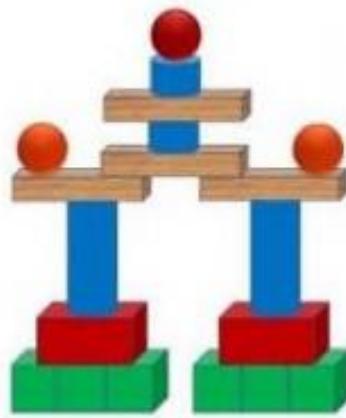
Câu 3. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

Trong hình bên có:

..... khối cầu

..... khối hộp chữ nhật

..... khối lập phương



Phương pháp

Quan sát hình vẽ để trả lời câu hỏi.

Cách giải

Trong hình bên có:

3 khối cầu

6 khối hộp chữ nhật

6 khối lập phương

Câu 4. Chiều nay trạm y tế phường đã tiêm vắc xin cho 286 người, ít hơn sáng nay 160 người. Hỏi sáng nay trạm y tế phường đã tiêm vắc xin cho bao nhiêu người?

Phương pháp

Số người đã tiêm vào buổi sáng = Số người đã tiêm vào buổi chiều + 160 người

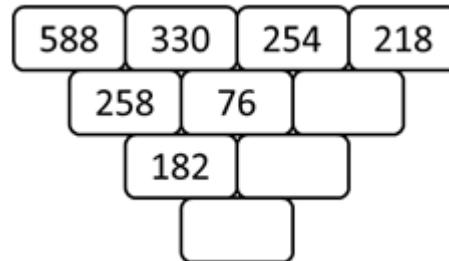
Cách giải

Sáng nay trạm y tế phường đã tiêm vắc xin cho số người là

$$286 + 160 = 446 \text{ (người)}$$

Đáp số: 446 người

Câu 5. Điền số thích hợp vào ô trống:

**Phương pháp**

Quy luật: Hiệu của hai số đứng cạnh nhau bằng số ở giữa của hàng dưới. Từ đó em xác định được các số còn thiếu.

Cách giải

Quy luật: Hiệu của hai số đứng cạnh nhau bằng số ở giữa của hàng dưới

Số còn thiếu là:

$$254 - 218 = 36$$

$$76 - 36 = 40$$

$$182 - 40 = 142$$

